

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**  
**TUẦN 1: BÉ LÀ AI**  
*(Từ ngày 30/9 đến ngày 04/10/2024)*

<b>Thứ</b> <b>Hoạt</b> <b>động</b>	<b>Thứ 2</b> 30/9/2024	<b>Thứ 3</b> 01/10/2024	<b>Thứ 4</b> 02/10/2024	<b>Thứ 5</b> 03/10/2024	<b>Thứ 6</b> 04/10/2024
<b>Đón trẻ</b> <b>trò</b> <b>chuyện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân.</li> <li>- Trò chuyện về đặc điểm, sở thích của trẻ.</li> <li>- Giáo dục trẻ tôn trọng các sở thích của các bạn.</li> </ul>				
<b>Thể dục</b> <b>sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Thổi nơ (4 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Tay vai 5: Đánh xoay tròn hai vai (4 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Bụng lườn 3: Đứng cuối người về trước (4 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối (4 lần x 4 nhịp)</li> </ul>				
<b>Hoạt</b> <b>động</b> <b>ngoài</b> <b>trời</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát cơ thể bé.</li> <li>- TCVD: Giúp cô tìm bạn.</li> <li>- Chơi tự do với hạt me, dây thun, bóng, phấn, khu trò chơi dân gian và cầu tuột, xích đu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát bạn gái</li> <li>- TCVD: Vượt chướng ngại vật (EM 48)</li> <li>- Chơi tự do với cầu lông, nắp chai nước, thư viện của bé và cầu tuột, xích đu, đu quay.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát bạn trai.</li> <li>- TCVD: Nhận đúng tên mình</li> <li>- Chơi tự do với cà kheo, bóng, vòng, dây thun, khu chơi với cát và cầu tuột, bập bênh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát các bộ phận trên cơ thể.</li> <li>- TCDG: Mèo đuổi chuột</li> <li>- Chơi tự do với bóng, dây thun, lá cây, thùng giấy và các hình vẽ trên sân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát các bạn trong lớp.</li> <li>- TCVD: Thẻ tên</li> <li>- Chơi tự do với quả cầu, hạt me, phấn, và cầu tuột, xe lắc, xe đạp.</li> </ul>
<b>Hoạt</b> <b>động</b> <b>học</b>	<b>LVPTTC</b> Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4 m	<b>LVPTNT</b> Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.	<b>LVPTNN</b> Đọc thơ: “ Bé ơi”	<b>LVPTTC-KNXH</b> Kể chuyện: “Chuyện của tay phải và tay trái”	<b>LVPTTM</b> Dạy hát: Chúc mừng sinh nhật (TT) - NH: Sinh nhật hồng. - TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bạn hát.
<b>Hoạt</b> <b>động</b> <b>vui</b> <b>chơi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Thiên nhiên:</b> Cho trẻ chơi với cát nước</li> <li>- <b>Xây dựng:</b> Xây nhà cho bé, xây công viên, khu vui chơi</li> <li>- <b>Nghệ thuật:</b> + <b>Tạo hình:</b> Vẽ, xé dán trang phục của bé.</li> </ul>				

	<p style="text-align: center;"><b>+ Âm nhạc:</b> Hát múa các bài hát trong chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Thư viện:</b> Xem sách, kể chuyện và đọc thơ về chủ đề.</li> <li>- <b>Phân vai:</b> Cửa hàng bán quần áo, đồ dùng cá nhân.</li> <li>- <b>Học tập:</b> Làm album đồ dùng cá nhân. Làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Chơi trò chơi tìm số, ghép đôi.</li> </ul>				
<b>Hoạt động trưa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.</li> <li>- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.</li> <li>- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.</li> </ul>				
<b>Hoạt động chiều</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế.</li> <li>- Ôn Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4 m.</li> <li>- Làm quen Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.</li> <li>- Vệ sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế</li> <li>- Ôn Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác</li> <li>- Làm quen đọc thơ “Bé ơi”</li> <li>- Vệ sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế</li> <li>- Ôn đọc thơ “Bé ơi”</li> <li>- Làm quen kể chuyện: “Chuyện của tay phải và tay trái”</li> <li>- Vệ sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế</li> <li>- Ôn kể chuyện: “Chuyện của tay phải và tay trái”</li> <li>- Làm quen bài hát sinh nhật hồng”</li> <li>- Vệ sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế.</li> <li>- Ôn bài hát sinh nhật hồng.</li> <li>- Làm bài trong quyển bé làm quen với toán 4-5 tuổi.</li> <li>- Vệ sinh.</li> </ul>
<b>Nêu gương</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đi học đúng giờ.</li> <li>2. Không gọi bạn mày tao.</li> <li>3. Biết xin phép khi có việc cần.</li> </ol>				
<b>Trả trẻ</b>	Trò chuyện với cha mẹ trẻ về hoạt động trong ngày của trẻ.				

Thứ 2 ngày 30 tháng 9 năm 2024

## ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN

### 1. Đón trẻ

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần niềm nở
- Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà .
- Cho trẻ về chơi ở các góc cô đã chuẩn bị. Trong khi trẻ chơi cô bao quát trẻ.
- Cô đón trẻ khác

### 2. Trò chuyện với trẻ về đặc điểm sở thích của trẻ.

- Cho trẻ giới thiệu về bản thân
  - + Con tên gì? (Trẻ trả lời)
  - + Con là bạn trai hay bạn gái? (Trẻ trả lời khả năng)
  - + Sở thích của con là gì? (Trẻ trả lời)
  - Cho vài trẻ giới thiệu về bản thân của mình và sở thích của mỗi bạn.
- => Mỗi bạn đều có một tên riêng, có những sở thích khác nhau nên mỗi chúng ta đều tôn trọng những sở thích của các bạn.
- Giáo dục trẻ tôn trọng các sở thích của các bạn.

\* Điểm danh trẻ.

---\*---

## THỂ DỤC SÁNG

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ tập được các động tác thể dục theo cô. Biết di chuyển đội hình theo sự hướng dẫn của cô
- Trẻ tập đều và đúng theo nhạc bài hát “Đố bạn biết tên”
- Giáo dục trẻ không xô đẩy bạn trong khi tập thể dục, biết tập thể dục sáng giúp cơ thể khoẻ mạnh không bị bệnh.

### II. CHUẨN BỊ

#### \* Đồ dùng của cô

- Nhạc để tập thể dục
- Cô tập đúng các động tác

#### \* Đồ dùng của trẻ

- Sân rộng, sạch, bằng phẳng
- Gậy thể dục (31 cây)

\* **Địa điểm:** Ngoài sân trường.

### III. TIẾN HÀNH

## 1. Khởi động

Cho trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp nhạc “Cùng tập thể dục”: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót, đi thường, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường, chuyển đội hình ba hàng ngang.

## 2. Trọng động

### Bài tập thể dục sáng

- Hô hấp: Thở nơ (4 lần x 4 nhịp)
- Tay vai 5: Đánh xoay tròn hai vai (4 lần x 4 nhịp)
- Bụng lườn 3: Đứng cuối người về trước (4 lần x 4 nhịp)
- Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối (4 lần x 4 nhịp)

3. **Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 đến 2 vòng kết thúc.

---\*---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát cơ thể bé (Trọng tâm)*

- *Trò chơi vận động: Giúp cô tìm bạn.*

- *Chơi tự do với hạt me, dây thun, bóng, phấn, khu trò chơi dân gian và cầu tuột, xích đu.*

### 1. Quan sát cơ thể bé

- Cho trẻ quan sát tranh về cơ thể bé.
- + Các bạn cho cô biết trên đầu có những bộ phận nào? (mắt, mũi, miệng..)
- + Nhờ có cái gì mà đầu có thể ngược lên ngược xuống được? (Cổ).
- + Để cho đầu tóc luôn sạch sẽ các bạn phải làm gì? (Tắm gội).
- Tóm ý: Để đầu tóc luôn gọn gàng thì phải gội đầu và chải tóc.
- Các bạn đếm và cho cô biết bàn tay có bao nhiêu ngón? (5 ngón)
- Hai bàn tay có bao nhiêu ngón? (10 ngón)
- Tay phải dùng để làm gì? (Viết bài, cầm muỗng ăn cơm)
- Tay trái dùng để làm gì? (Làm rất nhiều việc)
- Chân gồm có những bộ phận nào? (Đùi, bắp chân, bàn chân, ngón chân).
- Bàn chân gồm có mấy ngón? (5 ngón)
- Hai bàn chân thì có bao nhiêu ngón? (10 ngón).
- Để cho đôi chân sạch các bạn phải làm gì? (Ra ngoài phải mang dép, khi chân dơ rửa chân).

=> Để cho đôi chân luôn sạch thì các bạn phải mang dép, rửa chân và nhớ không được đá chân vào các vật cứng, nhọn!

- Giáo dục trẻ giữ gìn cơ thể sạch sẽ, ăn uống đầy đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh.

### 2. Trò chơi vận động: Giúp cô tìm bạn

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, quan sát mình và các bạn về hình dáng, trang phục. Cô mời một bạn lên lắng nghe mô tả đặc điểm của một bạn bất kỳ trong lớp. Trẻ có nhiệm vụ lắng nghe và quan sát xem bạn cô mô tả là bạn nào. Đoán đúng sẽ được thưởng, đoán sai sẽ nhảy lò cò.

- Luật chơi: Trẻ phải đoán trong vòng 10 tiếng đếm

- Cho trẻ chơi 3 – 4.

- Cho trẻ chơi và nhận xét tuyên dương, khuyến khích trẻ.

### **3. Chơi tự do với hạt me, dây thun, bóng, phấn, khu trò chơi dân gian và cầu tuột, xích đu.**

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: hạt me, dây thun, bóng, phấn, đồ chơi góc dân gian (cờ chó, ô ăn quan, banh đĩa) và cầu tuột, xích đu.

- Cho trẻ chơi tự do với hạt me, dây thun, bóng, phấn, khu trò chơi dân gian và cầu tuột, xích đu.

- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.

- Cô nhận xét trẻ chơi

- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời)

- Cô nhận xét tuyên dương.

- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

---\*---

## **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

### **HOẠT ĐỘNG HỌC: BÒ BẰNG BÀN TAY VÀ BÀN CHÂN 3 – 4 M.**

#### **I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra tên vận động “Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4m” và cách thực hiện khi bò trẻ chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhô cao lên – bò về phía trước (chân nọ, tay kia) mắt nhìn thẳng.

- Rèn luyện sự phối hợp của tay, chân và mắt để bò và khả năng vận động dẻo dai.

- Giáo dục trẻ tập trung trong khi bò, không bò cuối đầu để té ngã.

#### **II. CHUẨN BỊ**

##### **\* Đồ dùng của cô**

- Sân tập bằng phẳng, nhạc thể dục.

- 1 cái gậy thể dục.

- 1 quả bóng lớn

- Nhạc: Cho tôi đi làm mưa với, Hạt mưa và em bé

##### **\* Đồ dùng của trẻ**

- Gậy thể dục (31 cây)

- 2 đường kẻ (Rộng 40cm, dài 2,5-3m)

- 3 quả bóng.

- Quần áo gọn gàng.

\* **Địa điểm:** Trong lớp học

#### **III. TIẾN HÀNH**

### 1. Khởi động

- Cô mở nhạc cho trẻ đi vòng tròn lấy bông thẻ dọc đi các kiểu đi như: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, đi mép bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. Sau đó về đứng 3 hàng ngang, dẫn điều trập thẻ dọc.

### 2. Trọng động

#### a. Bài tập phát triển chung

- Tay vai 5: Đánh xoay tròn hai vai (6 lần x 4 nhịp)
- Bụng lườn 3: Đứng cuối người về trước (4 lần x 4 nhịp)
- Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gối (4 lần x 4 nhịp)

#### b. Vận động cơ bản: “Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4m”.

- Cô mời 1, 2 trẻ lên thực hiện. Cô quan sát  
 - Cô làm mẫu lần 1: không giải thích (Trẻ quan sát)  
 - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích: Đứng tại vách xuất phát, khi nghe hiệu lệnh trẻ chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhom cao lên – bò về phía trước (chân nọ, tay kia) mắt nhìn thẳng.

- Cô chú ý quan sát trẻ khi thực hiện.
- Lần lượt cho 2 hàng thực hiện.
- Chia 2 đội thực hiện (2-3 lần): 2 GV quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục cơ thể khoẻ mạnh.
- Cho trẻ phút thư giãn vài phút thẻ dọc

### 3. Trò chơi vận động “Chuyền bóng sang phải”.

- Cách chơi: Chia trẻ làm 3 nhóm bằng nhau. Trẻ xếp thành hàng dọc. Hai cháu ở đầu hàng cầm bóng. Khi nghe hiệu lệnh chuyền bóng trẻ sẽ chuyền qua phải cho bạn phía sau. Bạn phía sau đón lấy bóng bằng 2 tay và chuyền tiếp cho bạn, cứ như thế cho đến hết. Bạn cuối cùng có nhiệm vụ đem bóng lên cho cô. Đội nào đem lên nhanh nhất sẽ được thưởng

- Luật chơi: Phải chuyền bóng qua phải, không chuyền qua trái, hay qua đầu. Bóng làm rơi chỗ nào sẽ thực hiện lại từ đầu.

- Cô cho trẻ tham gia chơi.
- Cô quan sát nhận xét kết quả chơi.
- Các bạn vừa thực hiện vận động gì? (Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4m)
- Khi thực hiện ném xa bằng hai tay thì thực hiện như thế nào? (Trẻ kể).

**3. Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng 2 – 3 vòng.

---\*---

## HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra các góc chơi (Phân vai, xây dựng, học tập, thư viện, tạo hình, thiên nhiên) và nhận ra được cách chơi và vai chơi ở từng góc.

- Trẻ liệt kê được các đồ chơi và thỏa thuận được vai chơi. Trẻ tự giác kết hợp với các bạn trong nhóm chơi, làm ra được các sản phẩm trong khi chơi

- Giáo dục trẻ khi chơi có ý thức trật tự, an toàn, không được tranh giành đồ chơi với bạn và biết đoàn kết khi tham gia chơi

## II CHUẨN BỊ

### \* Đồ dùng của cô

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: phân vai, xây dựng, thư viện, tạo hình, thiên nhiên, học tập.

- Chấn góc đủ cho các góc chơi

- Thẻ đeo góc, mũ đội nhóm trưởng, bàn, ghế trang bị cho các góc.

### \* Đồ dùng của trẻ

- **Phân vai:** Trang phục người bán hàng, trang phục thợ sữa ống nước, dụng cụ bán nước giải khát,...

- **Xây dựng:** Khối gỗ, cây cảnh, hàng rào,...

- **Thiên nhiên:** Chai nhựa, phiếu....

- **Nghệ thuật:** +**Tạo hình:** Kéo, giấy màu, hồ, màu sáp...

+ Âm nhạc: Hát múa các bài hát về chủ đề....

- **Thư viện:** Sách tranh, truyện, tranh ảnh về chủ đề...

- **Học tập:** Kéo, hồ, tranh các đồ dùng cá nhân trẻ, quyển album, quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Bút chì, bài tập số, bài tập ghép đôi....

\* **Địa điểm:** Trong lớp học

## III. TIẾN HÀNH

### 1. Ổn định - trò chuyện

- Hát: “Đố bạn biết tên tôi”.

- Trò chuyện cùng trẻ.

+ Bài hát có tên là gì? (Đố bạn biết tên tôi)

+ Bài hát nói gì ? (Trẻ trả lời)

### 2. Nội dung chơi

- Cô có gì đây? (Đồ chơi )

- Cô có mấy thùng? (Trẻ trả lời )

- Trong lớp mình có bao nhiêu góc chơi “xây dựng, thiên nhiên, phân vai, thiên nhiên, tạo hình”

### \* Giới thiệu các thùng đồ chơi

- **Xây dựng:** Các con xem cô có gì? (Khối gỗ, cây cảnh, hàng rào,...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Xây nhà cho bé, xây công viên, khu vui chơi)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Muốn xây được thì trước hết con sẽ làm gì? (Bố trí sắp xếp khu vực, phân công cho bạn xây các góc)

- **Thiên nhiên:** Các con xem cô có gì? (Chai nhựa, phiếu....) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Chơi với cát nước)

- + Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)
- + Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng
- + Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Sắp xếp nhiệm vụ của các bạn)
- **Thư viện:** Các con xem cô có gì? (Sách tranh, truyện, tranh ảnh về chủ đề)  
Với những đồ dùng này các con làm gì? (Xem sách, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề.)
- + Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)
- + Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng
- + Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Sắp xếp chỗ ngồi cho các bạn)
- **Phân vai:** Các con xem cô cầm gì trên tay? (Trang phục người bán hàng, quần áo bé, túi xách, nón...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Cửa hàng bán quần áo, đồ dùng cá nhân.)
- **Nghệ thuật:** Các con xem cô cầm gì trên tay? (Kéo, giấy màu, hồ, màu sáp, trống, phách tre...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Vẽ, xé dán trang phục của bé, hát múa theo chủ đề)
- **Học tập:** Còn đây là đồ dùng gì? (Kéo, hồ, tranh các đồ dùng cá nhân trẻ, quyển album, quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Bút chì, bài tập số, bài tập ghép đôi...) Vậy chúng ta sẽ làm gì với những đồ dùng này? (Làm album đồ dùng cá nhân. Làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Chơi trò chơi tìm số, ghép đôi)

### \*Trẻ tiến hành chơi

- Vậy các con thích chơi góc nào? (Xây dựng, học tập, nghệ thuật, phân vai, thiên nhiên).
- Để chơi được các góc này, các con cần làm gì? (Bầu nhóm trưởng)
- Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Phân vai cho các bạn chơi trong góc ,sắp xếp các góc chơi cho phù hợp và trật tự trong nhóm chơi)
- Các thành viên phải làm gì? (Nghe lời nhóm trưởng)
- Trong khi chơi các con làm gì? (Không tranh giành đồ chơi, giữ trật tự trong nhóm chơi)
- Sau khi chơi con phải làm gì? (Thu dọn)
- Trẻ mang đồ chơi về góc chơi.
- Cô quan sát trẻ chơi (hoặc chơi cùng trẻ) và hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ có thể hoàn thành vai chơi và hoàn thành sản phẩm.
- Cô đi đến các góc chơi gọi hỏi trẻ tự đặt tên cho góc của mình

### 3. Kết thúc

- Cô gom trẻ lại nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ đọc thơ đồ chơi cùng trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng.
- Tuyên dương nhóm chơi hoàn thành sản phẩm và động viên trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.



- Giáo dục trẻ thu dọn đồ chơi, không giành đồ chơi của bạn
- \* **Kết thúc** : Đọc bài thơ “Đồ chơi của lớp” cho cả lớp thu dọn đồ chơi.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế

#### 1. Ôn Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4 m.

- Cô gọi cho trẻ nhớ bài học buổi sáng.
- Cô cho trẻ nhắc lại cách thực hiện.
- Cho trẻ thực hiện
- Nhận xét tuyên dương trẻ.

#### 2. Làm quen Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.

- Cô giới thiệu bài mới.
- Hướng dẫn trẻ tìm hiểu.

---\*---

### NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY

#### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan và thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan.
- Trẻ tự nhận xét mình, nhận xét bạn và cắm đúng vị trí của mình.
- Giáo dục trẻ học ngoan, không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan để được cắm cờ bé ngoan.

#### II. CHUẨN BỊ

##### \* Đồ dùng của cô

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan.
- Bài hát “Cả tuần đều ngoan”.

##### \* Đồ dùng của trẻ

- Bảng bé ngoan
- Cờ.

##### \* Địa điểm: Trong lớp học

#### III. TIẾN HÀNH

##### 1. Ôn định

- Hát “Cả tuần đều ngoan”
- Bài hát nói về gì? (Bài hát nói về cháu chăm ngoan)
- Mỗi ngày các bạn ngoan thì sẽ được gì? (Cắm cờ)

→ Giáo dục trẻ vâng lời, chăm ngoan học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

- Mời cả lớp đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan:

1. Đi học đúng giờ.
2. Không gọi bạn mầy tao
3. Biết xin phép khi có việc cần.

## 2. Cho trẻ nhận xét

- Mời từng tổ đứng lên nhận xét, tổ trưởng nhận xét các thành viên.
- Mời đại diện từng tổ, nhận xét tổ bạn.
- Cô nhận xét.
- Cô động viên các bạn chưa ngoan không được cắm cờ, lần sau cố gắng ngoan và không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

## 3. Cắm cờ

- Cô phát cờ cho trẻ ngoan, không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan
- Cả lớp hát cho từng trẻ cắm cờ.

## TRẢ TRẺ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

**1. Tình trạng sức khỏe trẻ:** Quốc Bảo bị ho.

**2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

- Thiên Bảo khóc khi đi học.
- Minh Triết hay xô đẩy bạn, tự ý ra khỏi chỗ ngồi.

**3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ**

- Thể dục sáng
- + 28/31 trẻ tập được động tác thể dục sáng.
- + 3/31 trẻ chưa tập được động tác thể dục sáng do: Trẻ khóc (Thiên Bảo), trẻ không tập trung (Lộc, M. Thành).
- Hoạt động ngoài trời
- + 26/31 trẻ thực hiện tốt các nội dung hoạt động ngoài trời.
- + 5/31 trẻ chưa thực hiện tốt các nội dung hoạt động ngoài trời: Trẻ chưa chú ý khi quan sát: M. Thành, Trọng, T.Nam, Q. Khánh, Hiếu.
- Hoạt động học
- + 27/31 trẻ thực hiện tốt vận động “Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4m.
- + 4/31 trẻ chưa thực hiện tốt vận động “Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 – 4m” do trẻ không tập trung khi cô hướng dẫn, thực hiện hay còn đùa giỡn: Quang, Như, Ngọc, Khánh.

Thứ 3 ngày 01 tháng 10 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát bạn gái.*

- *Trò chơi vận động: Vượt chướng ngại vật (EM 48)*

- *Chơi tự do với cầu lông, nắp chai nước, phòng tạo hình và cầu tuột, xích đu, đu quay. (Trọng tâm)*

### 1. Quan sát bạn gái.

- Cho trẻ đi dạo quanh sân trường quan sát bạn gái trên sân.

- Các bạn nhìn xem đây là bạn gì? (Bạn Khả Như)

- Bạn Tuệ Minh thế nào? (tóc dài, cột tóc, đeo hoa tai, mặc áo đầm, mang dép con gái).

- Vậy bạn Khả Như là bạn trai hay bạn gái? (Bạn gái)

- Theo các bạn thì bạn gái thích chơi những trò chơi gì? (Trả trả lời theo khả năng của mình)

- Bạn gái thường mặc đầm, tóc dài, đeo hoa tai. Thích chơi trò chơi nhẹ nhàng như búp bê, nấu ăn...

=> Giáo dục: Lựa chọn trang phục, giày dép phù hợp với mình.

### 2. Trò chơi vận động: Vượt chướng ngại vật (EM 48)

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cách chơi: Cô để các đồ chơi: cổng chui, ghé thể dục, bục, cột ném bóng thành 1 hàng dài. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” trẻ sẽ thực hiện chạy qua các chướng ngại vật bằng các cách: Trèo, chui, chạy vòng quanh, sang bên cạnh...và đếm số lượng các chướng ngại vật mà trẻ vượt qua. Lần 1 cô cho trẻ chạy quanh 1 chiều, sau đó để trẻ vượt chướng ngại vật theo chiều ngược lại. Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các vị trí của chướng ngại vật mà trẻ đã vượt qua để trẻ hiểu và nói ra định hướng không gian của các đồ vật.

- Luật chơi: Không được bỏ qua chướng ngại vật trên đường đi. Nếu làm ngã các chướng ngại vật sẽ thực hiện lại từ đầu.- Cho trẻ chơi vài lần.

- Cô nhận xét cách chơi của trẻ, tuyên dương.

### 3. Chơi tự do với cầu lông, nắp chai nước, thư viện của bé và cầu tuột, xích đu, đu quay.

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Cầu lông, nắp chai nước, thư viện của bé và cầu tuột, xích đu, đu quay.

- Cho trẻ chơi tự do với cầu lông: đánh cầu, đá cầu, chơi cầu.. nắp chai nước: xếp hình, lựa màu nắp chai.., thư viện của bé; kể chuyện, đọc truyện... và cầu tuột, xích đu, đu quay.

- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.

- Cô nhận xét trẻ chơi.

- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời)
- Cô nhận xét tuyên dương.
- Điền danh vào lớp và vệ sinh.

---\*---

## **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

### **HOẠT ĐỘNG HỌC: XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CỦA ĐỒ VẬT SO VỚI BẢN THÂN TRẺ VÀ SO VỚI BẠN KHÁC.**

#### **I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra, xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân và với bạn khác.
- Trẻ gọi đúng tên các đồ vật về các phía khi lấy chuẩn là bản thân hay bạn khác. Có kỹ năng liên hệ với thực tế xung quanh xác định được vị trí các đồ vật xung quanh so với bản thân và với bạn khác.
- Trẻ chú ý trong giờ học.

#### **II. CHUẨN BỊ**

##### **\* Đồ dùng của cô**

- 1 búp bê.
- Đồ dùng đồ chơi để xung quanh lớp: Khối vuông, rô, quả...

##### **\* Đồ dùng của trẻ**

- 31 cái rô.
- 31 đồ chơi để trong rô.

##### **\* Địa điểm:** Trong lớp học

#### **III. TIẾN HÀNH**

##### **1. Ổn định**

- Cô cho trẻ nghe hát bài "Cái mũi"
- Đàm thoại với trẻ về chủ đề.
- Giáo dục trẻ biết yêu bản thân, biết giữ gìn vệ sinh cơ thể.

##### **2. Dạy trẻ xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác**

##### **\* Ôn nhận biết trên, dưới, trước, sau của bản thân**

- Cho trẻ kể tên đồ dùng, đồ chơi ở các phía
- Sau mỗi lần trẻ tìm cô kiểm tra kết quả.

##### **\* Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ.**

- + Cô mời một trẻ lên làm mẫu
- Phía trước của bạn Hoàng Bảo có những đồ vật gì? (Búp bê)
- Búp bê đang ở phía nào của bạn? (Phía phải)
- Phía trên của bạn có gì? (Máy quạt)
- Phía dưới chân của bạn có gì? (Gạch)
- Phía phải của bạn có gì? (Búp bê)
- Phía trái có gì? (Cô giáo)

- + Cô mời 1 trẻ khác lên
- Phía trước của bạn Khánh Thi có gì? (Các bạn)
- Phía sau của bạn có gì? (Ti vi)
- Phía trên đầu bạn đang có gì? (Cây cài tóc)
- Phía dưới của bạn có gì? (Đôi dép)

**\* Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.**

- + Cô mời 2 trẻ lên làm mẫu.
  - + Cô đặt búp bê vào giữa 2 bạn sau đó hỏi trẻ.
    - Búp bê ở phía nào của con? (Phía phải). Còn đối với bạn thì búp bê ở phía nào? (Phía trái). Và hỏi trẻ còn lại tương tự.
      - Khi hai bạn đứng cùng hướng thì bên phải và bên trái của 2 bạn như thế nào với nhau? (Không giống nhau)
      - Khi 2 bạn đứng ngược hướng thì phía bên trái, bên phải của bạn này là phía bên nào của bạn kia? (Khi 2 bạn đứng ngược hướng thì phía bên trái, bên phải của bạn này là bên phải, bên trái của bạn kia)
- => Khi 2 bạn đứng cùng hướng thì bên trái của bạn này là bên phải của bạn kia và bên phải của bạn kia là bên trái của bạn này. Khi 2 đứng cùng hướng thì bên trái, bên phải của các bạn giống nhau.

- Cho 2 trẻ đứng xếp hàng dọc sau đó để đồ chơi vào giữa và hỏi trẻ: Đồ chơi ở phía nào của con? (Phía trước). Thế còn đối với bạn thì đồ chơi ở phía nào? (Phía sau). Và hỏi trẻ còn lại tương tự.

- Khi hai bạn đứng cùng hướng thì phía trước và phía sau của 2 bạn như thế nào với nhau? (Không giống nhau)

- Khi 2 bạn đứng cùng hướng thì phía trước của bạn này là phía bên nào của bạn kia? (Khi 2 bạn đứng cùng hướng thì phía trước của bạn này là phía sau của bạn kia)

=> Khi 2 bạn đứng cùng hướng theo hàng dọc thì phía trước của bạn này là phía sau của bạn kia và ngược lại.

- Cô thực hiện như thế cho các bạn còn lại. Cho trẻ xác định vị trí giữa hai bạn với nhau.

- Giáo dục trẻ chú ý trong giờ học.

**\* Luyện tập củng cố**

- + Trò chơi: "Nói nhanh, nói đúng"
- Gọi một bạn lên để các bạn khác xác định.
- Cô hỏi lần lượt các phía của bạn có những đồ vật, đồ dùng gì? (Trẻ nói theo hiểu biết).
- Cho trẻ chơi
- Nhận xét trẻ chơi.

### 3. Trò chơi: “Hãy làm theo tôi”

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Hãy làm theo tôi”  
 + Cách chơi: Khi cô nói bên trái thì là bên trái của các bạn, khi cô nói bên phải là bên phải của các bạn.

VD: Khi cô nói “Giơ tay phải lên” thì các bạn giơ tay phải lên hoặc “chạy qua phải hoặc qua trái”.

+ Luật chơi: Nếu ai bị sai sẽ ra ngoài 1 lần chơi.  
 - Cho trẻ chơi vài lần.  
 - Nhận xét.  
 - Hôm nay các bạn được học gì? (Xác định vị trí đồ vật so với bản thân và so với bạn khác).

\* **Kết thúc:** Cho trẻ thu dọn đồ dùng

---\*---

### HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Thiên nhiên:** Cho trẻ chơi với cát nước
- **Xây dựng:** Xây nhà cho bé, xây công viên, khu vui chơi
- **Nghệ thuật: Tạo hình:** Vẽ, xé dán trang phục của bé.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế

#### 1. Ôn Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.

- Cô gọi cho trẻ nhớ bài học buổi sáng.
- Cô hướng dẫn trẻ tìm hiểu.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

#### 2. Làm quen đọc thơ “Bé ơi”

- Cô mở máy giới thiệu bài mới.
- Cô đọc trẻ nghe và tóm nội dung bài thơ.
- Cô giải thích từ khó.
- Cô hướng dẫn trẻ đọc thơ.

---\*---

**NÊU GƯƠNG  
 TRẢ TRẺ  
 ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**1. Tình trạng sức khỏe trẻ:** Trọng bị ới khi ăn xé.

**2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

- M. Triết hay chạy vòng vòng trong lớp.
- M. Thành hay đùa giỡn không chú ý trong khi học.

**3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ**

- Hoạt động ngoài trời
- + 29/31 trẻ biết trả lời câu hỏi khi quan sát, biết chơi trò chơi vượt chướng ngại vật.
- + 2/31 trẻ chưa chơi được trò chơi vượt chướng ngại vật, do trẻ không tập trung khi cô hướng dẫn chơi hay đùa giỡn: Lộc, Quang.
- Hoạt động học
- + 28/31 trẻ biết xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.
- + 3/31 trẻ chưa biết xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác do trẻ hay nói chuyện, khiu móc chọc ghẹo bạn không tập trung: Thành, Hiếu, Kiệt.
- Hoạt động vui chơi
- + 26/31 trẻ nhận ra vai chơi góc chơi của mình.
- + 5/31 trẻ chưa nhận ra vai chơi góc chơi của mình do trẻ hay đùa giỡn chạy ra khỏi góc chơi tranh giành đồ chơi: M. Triết, M. Thành, Khánh, T. Nam.

Thứ 4 ngày 02 tháng 10 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát bạn trai.*

- *Trò chơi vận động: Nhận đúng tên mình. (Trọng tâm)*

- *Chơi tự do với cà kheo, bóng, vòng, dây thun, khu chơi với cát và cầu tuột, bập bênh.*

**1. Quan sát bạn trai**

- Cho trẻ đi dạo quanh sân trường quan sát bạn trai trên sân.
- Các bạn nhìn xem đây là bạn gì? (Bạn Trọng)
- Bạn Trọng như thế nào? (tóc ngắn, bận quần sọt).
- Vậy bạn Trọng là bạn trai hay bạn gái? (Bạn trai)
- Theo các bạn thì bạn trai thích chơi những trò chơi gì? (Trẻ trả lời theo khả năng)
- Bạn trai thì mặc quần sọt, áo thun, tóc ngắn. Thích chơi trò chơi đá bóng, kéo co, ....

=> Giáo dục: Lựa chọn trang phục, giày dép phù hợp với mình.

## 2. Trò chơi vận động: Nhận đúng tên mình

- Cô giới thiệu trò chơi Nhận đúng tên mình
- Cách chơi: Cho trẻ đứng thành vòng tròn vừa đi vừa hát khi kết thúc bài hát cô nói tên của một bạn như: Gia Bảo lại đây với cô. Bạn nào có tên bảo sẽ chạy lại phía cô. Tương tự cô sẽ gọi các tên khác. Bạn nào không có tên mà chạy lại cô hoặc có tên mà không lại cô sẽ bị phạt.
- Luật chơi: Khi cô gọi tên mới được lại.
- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát nhắc nhở trẻ
- Cô nhận xét trẻ chơi

## 3. Chơi tự do với cà kheo, bóng, vòng, dây thun, khu chơi với cát và cầu tuột, bập bênh.

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Cà kheo, dây thun, trò chơi cát nước, đồ chơi ngoài trời.
- Cho trẻ chơi tự do với cà kheo, bóng, vòng, dây thun, khu chơi với cát và cầu tuột, bập bênh.
- Cho trẻ vui chơi tự do, quan sát nhắc nhở trẻ chơi, không tranh giành xô đẩy bạn.
- Cô nhận xét trẻ chơi
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (Trẻ trả lời)
- Điểm danh, vệ sinh vào lớp

---\*---

## LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐỌC THƠ “BÉ OI”

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra tên bài thơ “Bé ơi”, nhận ra tên tác giả Phong Thu, hiểu nội dung bài thơ “Bé ơi” khuyên chúng ta không ra ngoài trời nắng, ăn no không chạy nhảy, sáng thức dậy vệ sinh sạch sẽ, rửa tay trước khi ăn
- Trẻ thuộc được bài thơ “Bé ơi”, đọc được bài thơ “Bé ơi”, trả lời được câu hỏi của cô,
- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

### II. CHUẨN BỊ

#### \*Đồ dùng của cô

- Cô thuộc thơ “Bé ơi”, đọc thơ diễn cảm.
- Máy laptop.
- Bài powerpoint thơ “Bé ơi”.

#### \* Đồ dùng của trẻ



- Hình ảnh bé đánh răng, bé rửa tay trước bữa ăn, bé đứng tránh nắng dưới gốc cây

- 3 tranh cắt rời trẻ ghép (bé rửa tay, bé đánh răng, tắm)

- Bài thơ chữ to “Bé ơi”.

- 3 bảng quay 2 mặt.

- Tranh bé chơi đất cát, trời nắng, bé chạy, bé rửa mặt, đánh răng, bé rửa tay: mỗi loại 3 tranh.

- Bài thơ khuyết từ. (3 bài)

- 3 cái rô.

\* **Địa điểm:** Trong lớp học

### **III. Tiến hành**

#### **1. Ôn định**

- Cho trẻ chơi trò chơi ghép tranh.

- Cô phát cho mỗi nhóm 1 bức tranh cắt rời “Bé đánh răng, rửa tay, tắm”.

Sau đó cho trẻ ghép lại thành 1 bức tranh hoàn chỉnh.

- Hỏi từng nhóm về nội dung bức tranh.

- Cô nhận xét lại.

- Các bạn biết không bạn nhỏ rất ngoan biết đánh răng, rửa tay, rửa mặt, biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ để phòng ngừa các bệnh tật. Đó là bạn nhỏ trong bài thơ “Bé ơi”, các bạn cùng nghe cô đọc nha.

#### **2. Dạy trẻ đọc thơ “Bé ơi”**

- Cô đọc lần 1, kèm cử chỉ minh họa.

- Cô tóm nội dung bài thơ: Bài thơ kêu gọi các bạn không chơi đất cát, khi trời nắng thì vào mát, sau khi ăn no không chạy nhảy, ngủ dậy thì rửa mặt đánh răng, rửa tay trước khi ăn.

- Cô đọc lần 2 cho trẻ xem hình ảnh.

- Cô giải thích từ khó:

+ Nắng to là nắng khi mặt trời lên cao, nóng bức.

+ Bóng mát là ánh nắng mặt trời bị tán cây che khuất tạo thành chỗ mát cho các bạn ngồi chơi.

- Muốn khỏe mạnh tránh được một số bệnh như đau mắt, đau bụng, đau răng ngay bây giờ các bạn phải biết giữ gìn vệ sinh thân thể nha.

- Cô tiến hành cho các cháu đọc thơ theo lớp tổ, nhóm bằng nhiều hình thức đọc nối tiếp, tiếp sức, bạn trai, gái (chú ý rèn phát âm cho trẻ các từ: Đánh răng, rửa tay, trời nắng).

#### **\* Đàm thoại**

Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? (Bé ơi)

- Bài thơ do ai sáng tác? (Phong Thu)

- Vì sao không được chơi đất cát? Câu thơ nào thể hiện? (Trong đất cát có nhiều vi khuẩn. Bé này,.. đất cát)

- Nếu trời nắng to thì chúng mình phải làm thế nào? Được thể hiện qua câu thơ nào? (Hãy vào....to)

=> Đoạn thơ này tác giả khuyên em bé không được chơi đất cát và không được chơi dưới trời nắng to đấy!

\* Giảng giải từ khó: "nắng to" có nghĩa là lúc ánh sáng của mặt trời chiếu trực tiếp xuống mặt đất rất mạnh tỏa ra nhiệt độ nóng.

- Vì sao không được cho chân chạy sau khi ăn no? Câu thơ nào thể hiện (Để đau bụng, bị ói. “Sau lúc...chân chạy”)

- Mỗi buổi sáng thức dậy các con phải làm gì? (Rửa mặt, đánh răng)

- Câu thơ nào thể hiện: “Buổi sáng đánh răng”

- Sắp đến bữa ăn các con phải làm gì? (Trẻ trả lời)

- Được thể hiện qua câu thơ nào nhỉ? (Sắp đến... bé này)

- Qua bài thơ này các con rút được bài học gì cho mình nào.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ

- Cho trẻ đọc thơ trên bài thơ chữ to: Cô giới thiệu bài thơ chữ to, giới thiệu tựa bài thơ, nội dung bài thơ, tác giả. Cho trẻ đọc thơ.

### 3. Trò chơi: Đính tranh thay từ

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội, mỗi đội có 1 bài thơ chữ to còn khuyết từ. Nhiệm vụ của mỗi đội là lần lượt từng bạn lên gắn hình ảnh còn thiếu vào trong bài thơ thay từ rồi về cuối hàng đứng.

- Luật chơi: Thời gian trong vòng 1 bài hát, mỗi lượt 1 bạn chỉ gắn 1 tranh.

- Cho trẻ chơi, cô nhận xét từng đội chơi.

- Cô vừa dạy các bạn bài thơ gì? (bài thơ “Bé ơi”)

- Bài thơ khuyên các bạn điều gì? (Khuyên chúng ta không ra ngoài trời nắng, ăn no không chạy nhảy, sáng thức dậy vệ sinh sạch sẽ, rửa tay trước khi ăn)

\* **Kết thúc:** Cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Tạo hình:** Vẽ, xé dán trang phục của bé.

- **Học tập:** Làm album đồ dùng cá nhân. Làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Chơi trò chơi tìm số, ghép đôi.

- **Nghệ thuật:** + **Âm nhạc:** Hát múa các bài hát trong chủ đề.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.

- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.

- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế

### 1. Ôn đọc thơ “ Bé ơi ”

- Cô cho trẻ nhắc lại bài học buổi sáng.
- Cô cho trẻ đọc lại bài thơ.
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

### 2. Làm quen kể chuyện “Chuyện của tay phải và tay trái”

- Cô giới thiệu bài mới.
- Cô hướng dẫn trẻ tìm hiểu.
- Cô cho trẻ tìm hiểu.

## NÊU GƯƠNG

### TRẢ TRẺ

## ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

1. **Tình trạng sức khỏe trẻ:** Sức khỏe các trẻ bình thường.

### 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- G. Bảo thích chơi góc nấu ăn.
- Hiếu hay nói chuyện luyện thuyên một mình.

### 3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ

- Thể dục sáng
- + 26/31 trẻ tập đều và đúng các động tác thể dục sáng.
- + 5/31 trẻ tập chưa đều và đúng động tác thể dục sáng. Do trẻ hay giỡn nhìn sang lớp khác: Lộc, Bảo, Triết, Đăng, Khánh.
- Hoạt động học
- + 27/31 trẻ đọc to rõ bài thơ “Bé ơi” và thuộc.
- + 4/31 trẻ chưa thuộc bài thơ: T. Nam, N. Nam (do trẻ hạn chế về ngôn ngữ), An, Ân không tập trung.
- Hoạt động vui chơi
- + 25/31 trẻ nhận ra góc chơi vai chơi, biết chơi hoà thuận.
- + 6/31 trẻ chưa chơi tốt hoạt động góc: Khánh (Do trẻ hay chạy nhảy vòng vòng), Hiếu, Linh, M. Quang (Hay tranh giành đồ chơi), Thiên Lộc, Quân (Hay tự ý ra khỏi góc chơi).

Thứ 5 ngày 03 tháng 10 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát các bộ phận trên cơ thể

- Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột

- Chơi tự do với bóng, dây thun, lá cây, thùng giấy và các hình vẽ trên sân.  
(Trọng tâm)

### 1. Quan sát các bộ phận trên cơ thể.

- Cho trẻ quan sát tranh về cơ thể bé.

+ Các bạn cho cô biết trên đầu của chúng ta có những bộ phận nào? (Mắt, mũi, miệng, tai).

+ Nhờ có cái gì mà đầu có thể ngược lên ngược xuống được? (Cổ).

+ Để cho đầu tóc luôn sạch sẽ các bạn phải làm gì? (Tắm gội).

- Tóm ý: Để đầu tóc luôn gọn gàng thì phải gội đầu và chải tóc.

- Các bạn đếm và cho cô biết bàn tay có bao nhiêu ngón? (5 ngón)

- Hai bàn tay có bao nhiêu ngón? (10 ngón)

- Tay phải dùng để làm gì? (Viết bài, cầm muỗng ăn cơm)

- Tay trái dùng để làm gì? (Làm rất nhiều việc)

- Chân gồm có những bộ phận nào? (Đùi, bắp chân, bàn chân, ngón chân).

- Bàn chân gồm có mấy ngón? (5 ngón)

- Hai bàn chân thì có bao nhiêu ngón? (10 ngón).

- Để cho đôi chân sạch các bạn phải làm gì? (Ra ngoài phải mang dép, khi chân dơ rửa chân).

=> Để cho đôi chân luôn sạch thì các bạn phải mang dép, rửa chân và nhớ không được đá chân vào các vật cứng, nhọn!

- Giáo dục trẻ giữ gìn cơ thể sạch sẽ, ăn uống đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh.

### 2. Trò chơi vận động “Mèo đuổi chuột”

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cách chơi: Hai trẻ làm “mèo” và “chuột” đứng vào giữa vòng tròn. Những trẻ còn lại nắm tay nhau giơ lên cao thành vòng tròn tạo lối cho “mèo” và “chuột” chạy qua. Người điều khiển ra hiệu lệnh cho mèo bắt chuột thì chuột chạy và mèo đuổi theo. Chuột chạy lối nào thì mèo chạy theo lối đó. Khi chạy chuột kêu “chít, chít” và mèo kêu “meo, meo”. Khi mèo bắt được chuột sẽ tiếp tục trò chơi với 2 bạn khác

- Luật chơi: Bạn nào bị bắt thì đổi vai chơi

- Trẻ chơi cô quan sát

- Cô nhận xét tuyên dương

### 3. Chơi tự do với bóng, dây thun, lá cây, thùng giấy và các hình vẽ trên sân

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Bóng, dây thun, lá cây, thùng giấy và các hình vẽ trên sân.
- Chơi tự do với bóng: Đá bóng, chuyền bóng, ném bóng..., dây thun: Bún thun, xô kim..., lá cây: Làm trang phục bằng lá cây, thùng giấy: Lắc bi, làm túi xách bằng giấy...và các hình vẽ trên sân.
- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.
- Cô nhận xét trẻ chơi
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời)
- Cô nhận xét tuyên dương.
- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

---\*---

## LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TC-KNXH

### HOẠT ĐỘNG HỌC: KỂ CHUYỆN: “CHUYỆN CỦA TAY PHẢI VÀ TAY TRÁI”

#### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra được nội dung truyện: Tay phải và tay trái đều quan trọng như nhau, khi biết phối hợp cả 2 tay để làm việc thì làm gì cũng dễ dàng. Kể được câu chuyện theo sự giúp đỡ của cô.
- Trẻ biết và phân biệt được hành động đúng và sai, chọn được hành động đúng và sai khi chơi trò chơi.
- Giáo dục: Trong gia đình cũng như trong tập thể phải biết phối hợp, giúp đỡ nhau khi chơi cũng như khi làm việc.

#### II. CHUẨN BỊ

##### \* Đồ dùng của cô

- Bài powerpoint câu chuyện “Chuyện của Tay Trái và Tay Phải”.
- Cô thuộc và kể diễn cảm câu chuyện “Chuyện của Tay Trái và Tay Phải”.
- Ti vi.

##### \* Đồ dùng của trẻ

- 3 bảng quay 2 mặt.
- 3 mặt chời, 3 mặt khóc.
- 3 bộ tranh hành vi đúng sai.

##### \* Địa điểm: Trong lớp học.

#### III. TIẾN HÀNH

##### 1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Cô cho trẻ múa bài “Múa cho mẹ xem”, nhạc và lời: Xuân Giao.
- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát:
- Bài hát chúng mình vừa hát nói về điều gì? (Bạn nhỏ dùng đôi bàn tay của mình để múa cho mẹ xem).

- Bàn tay còn có thể làm những việc gì khác nữa? (Quét nhà, tô màu, lấy đồ giúp ba mẹ).

## 2. Kể chuyện “Chuyện của tay phải và tay trái”

\* **Cô kể mẫu lần 1:** Cô dùng ngôn ngữ, cử chỉ, nét mặt (không dùng hình ảnh) kể chuyện một lần.

Cô hỏi trẻ: Cô vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện gì? (Chuyện của tay phải và tay trái)

- Trong truyện có những nhân vật nào? (Tay phải tay trái của tôi)

\* **Kể lần 2: Cô kể toàn bộ câu chuyện có hình ảnh minh họa**

- Cô kể lần 2 kèm hình ảnh minh họa.

- Tóm nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói sự ghen ghét đố kỵ của tay phải với tay trái. Tay phải trách tay phải không làm việc gì cả, chỉ có tay phải làm việc thôi. Tay trái buồn bã và không làm gì hết. Từ đó, tay phải làm bất cứ việc gì cũng gặp khó khăn. Tay phải hiểu ra có 2 tay mới dễ dàng làm việc nên đã đến xin lỗi tay trái.

- Giáo dục: Trong gia đình cũng như trong tập thể phải biết phối hợp, giúp đỡ nhau khi chơi cũng như khi làm việc. Cũng như trong câu chuyện, tay phải và tay trái đều có ích như nhau, cùng phối hợp với nhau thì kết quả sẽ tốt hơn.

\* **Đàm thoại, trích dẫn**

- Đoạn 1: Trích từ đầu đến... việc gì nữa.

+ Tay Phải mắng Tay Trái như thế nào? (Cậu thật sượng, chẳng phải làm việc gì nặng nhọc, còn tờ thì việc gì cũng phải làm...).

+ Vì sao tay phải lại mắng tay trái? (Vì tay phải nghĩ tay trái không làm gì hết chỉ có tay phải làm thôi).

+ Nghe tay phải nói vậy, tay trái cảm thấy thế nào? (Buồn bã, lẳng lặng đi chỗ khác).

+ Lẳng lặng: là im lặng.

+ Nếu bị mắng, bản thân các bạn sẽ thế nào? (Rất buồn, khóc).

Giáo dục: Góp ý cho nhau thì tốt, nhưng các bạn nên nói nhẹ nhàng thì mọi người sẽ đỡ buồn hơn.

- Đoạn 2: “Rồi một buổi sáng... chúng ta hòa nhé”.

- Tay trái không giúp đỡ tay phải nữa và chuyện gì đã xảy ra? (Khi tay phải đánh răng không cầm được cốc nước, nên đánh chệch và không sạch, không cài được khuy áo, khuy quần, mặc quần áo rất khó...).

+ Phải làm mọi việc một mình, tay phải cảm thấy thế nào và bạn đã làm gì? (Tay phải rất ân hận, xin lỗi tay trái, nhận ra mình đã sai).

- Đoạn 3: “Thế là tay trái và tay phải ...làm được”.

+ Khi cả hai tay cùng làm việc thì điều gì đã xảy ra? (Làm nhiều việc nhanh chóng, gọn gàng).

+ Tay trái và tay phải cùng làm việc nên tay phải cảm thấy thế nào? (Sung sướng).

+ Tay phải thốt lên điều gì? (Nhờ cậu mà tớ đỡ vất vả. Cậu và tớ đều quan trọng như nhau. Không có cậu thì tớ có nhiều việc mà một mình tớ không thể nào làm được).

- Giáo dục: Mỗi chúng ta, trong gia đình hay trong tập thể lớp cũng vậy, nếu muốn phối hợp giúp đỡ lẫn nhau thì làm việc gì cũng dễ dàng.

- Cô hỏi trẻ: Các bạn đã làm gì để thể hiện mình biết giúp đỡ hay phối hợp với mọi người? (Giúp cô lau bàn, an ủi bạn khi bạn khóc, quét nhà giúp mẹ...).

### \* **Kể lần 3: Cô và trẻ cùng kể chuyện**

- Cô cho trẻ kể lại câu chuyện với sự giúp đỡ của cô.
- Động viên trẻ kể theo cô.
- Cho trẻ kể lại chuyện.
- Nhận xét trẻ kể.

### **3. Trò chơi “Phân biệt hành vi đúng sai”.**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.

+ Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội. Mỗi đội có các tranh về hành vi đúng sai trong câu chuyện và liên hệ thực tế xã hội. Nhiệm vụ của mỗi đội là lần lượt từng bạn lên gắn tranh có hành vi đúng vào bên mặt cười, bên có hành vi sai vào bên mặt khóc.

- + Luật chơi: Thời gian trong vòng 1 bài hát, mỗi lượt 1 bạn chỉ gắn 1 tranh.
- Cho trẻ chơi.
- Cô quan sát gợi ý cho trẻ thực hiện, giúp đỡ cháu yếu.
- Cô nhận xét trẻ chơi.

- Hôm nay các bạn cô kể câu chuyện gì? (Chuyện của tay phải và tay trái)

- Các bạn thấy đôi bàn tay đối với chúng ta như thế nào? (Rất quan trọng, không thể thiếu)

- Trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, biết rửa tay khi tay bẩn.

\* **Kết thúc:** Hát “Năm ngón tay ngoan”.

---\*---

### **HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- **Thiên nhiên:** Cho trẻ chơi với cát nước
- **Xây dựng:** Xây nhà cho bé, xây công viên, khu vui chơi.
- **Thư viện:** Xem sách, kể chuyện và đọc thơ về chủ đề.

## HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế.

### 1. Ôn kể chuyện: “Chuyện của tay phải và tay trái”

- Cô gọi cho trẻ nhớ bài học buổi sáng
- Cho trẻ kể lại và tóm nội dung câu chuyện dưới sự hướng dẫn của cô
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

### 2. Làm quen bài hát “Chúc mừng sinh nhật”

- Cô giới thiệu bài mới.
- Cô cho trẻ nghe nhạc.
- Cô hát cho trẻ nghe.

---\*---

## NÊU GƯƠNG

### TRẢ TRẺ

## ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

1. **Tình trạng sức khỏe trẻ:** Thành Nam, Quốc Bảo ho nhiều khi ngủ

### 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Thiện thích chơi với bạn ở góc phân vai.
- Linh hay tự ý rời khỏi lớp và đi ra ngoài.

### 3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ

- Hoạt động ngoài trời  
 + 28/31 trẻ thực hiện tốt các nội dung. Biết trả lời câu hỏi khi quan sát, chơi được trò chơi.

+ 3/31 trẻ chưa thực hiện tốt nội dung hoạt động ngoài trời: Khánh chưa trả lời được câu hỏi do trẻ hạn chế về ngôn ngữ. Triết, Trọng chưa chơi được trò chơi do trẻ không tập trung khi cô hướng dẫn.

- Hoạt động học

+ 25/31 trẻ nhận ra được nội dung câu chuyện, phân biệt được hành vi đúng sai khi chơi trò chơi.

+ 6/31 trẻ chưa chơi được trò chơi hành vi đúng sai do trẻ hay giỡn không chú ý khi cô hướng dẫn chơi: Triết, Lộc, Bảo, Thiện, Thành Nam, Quang.

- Hoạt động nêu gương

+ 29/31 trẻ nhận xét được mình và bạn xem có phù hợp với tiêu chuẩn bé ngoan.



+ 2/31 trẻ chưa nhận xét được mình và bạn do trẻ chưa thuộc 3 tiêu chuẩn bé  
ngoan: Hiếu, M. Thành

Thứ 6 ngày 04 tháng 10 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát các bạn trong lớp.*
- *Trò chơi vận động: Thẻ tên*
- *Chơi tự do với quả cầu, hạt me, phấn, sỏi, dây thun, phòng thẻ chắt và cầu tuột, xe lắc, xe đạp. (Trọng tâm)*

### 1. Quan sát các bạn trong lớp

- Hát bài “Đố bạn biết tên tôi”
- Chúng ta vừa hát bài hát gì? (Đố bạn biết tên tôi)
- Vậy các bạn đã biết hết bạn trong lớp mình chưa? (Trẻ trả lời)
- Cô mời một trẻ lên giới thiệu tên và sở thích của mình.
- Cô cho các trẻ còn lại quan sát xem bạn có đặc điểm gì.
- Cho trẻ quan sát các bạn trong lớp và trình bày ý kiến.
- Giáo dục trẻ tôn trọng sở thích và đặc điểm riêng của các bạn

### 2. Trò chơi vận động: Thẻ tên

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.
- + Cách chơi: Cô cho mỗi trẻ có một thẻ tên khác nhau về màu sắc, hình dạng, ký hiệu. Sau đó cô cho trẻ quan sát xem có những bạn nào trùng thẻ tên với mình. Những bạn nào trùng thẻ tên với nhau sẽ về chung một đội khi nghe hiệu cô. Nếu bạn nào về không giống thẻ tên của các bạn còn lại trong đội sẽ bị phạt.
- + Luật chơi: Trẻ phải về đội có thẻ tên giống nhau.
- Cho trẻ chơi vài lần.
- Cô nhận xét lớp chơi.

### 3. Chơi tự do với quả cầu, hạt me, phấn, sỏi, dây thun và cầu tuột, xe lắc, xe đạp.

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Quả cầu, hạt me, phấn, sỏi, dây thun và cầu tuột, xe lắc, xe đạp.
- Cho trẻ chơi tự do với quả cầu: đá cầu, đánh cầu,.. hạt me: cấp cua, xếp hình theo ý thích..., phấn vẽ theo ý thích và cầu tuột, xe lắc, xe đạp.
- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.
- Cô nhận xét trẻ chơi
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời)
- Cô nhận xét tuyên dương.
- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**  
**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY HÁT “CHÚC MỪNG SINH NHẬT”**  
**(TRỌNG TÂM)**

**NGHE HÁT; “SINH NHẬT HỒNG”**

**TRÒ CHƠI ÂM NHẠC: NGHE GIAI ĐIỆU ĐOÁN TÊN BÀI HÁT**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra tên bài hát và nhận ra giai điệu vui tươi của bài hát.
- Trẻ hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái khác nhau của bài hát “Chúc mừng sinh nhật”.
- Giáo dục trẻ: Ngày sinh nhật là ngày bước sang tuổi mới, được thêm một tuổi, sẽ có nhiều niềm vui, mong muốn cho các bạn lớn khôn, học giỏi, vâng lời người lớn.

**II. CHUẨN BỊ**

**\* Đồ dùng của cô**

- Cô thuộc bài hát: “Chúc mừng sinh nhật”, “Sinh nhật hồng”.
- Nhạc bài hát: “Chúc mừng sinh nhật”, “Sinh nhật hồng”.

**\* Đồ dùng của trẻ**

- Nhạc các bài hát: Tay thơm tay ngoan, cái mũi, năm ngón tay ngoan, rửa mặt như mèo.
- Nhạc không lời “Chúc mừng sinh nhật”

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định, gây hứng thú**

- Cô cho trẻ xem tranh về ngày sinh nhật
- + Các bạn nhìn xem trong tranh có gì? (Bánh kem, kẹo, các bạn đang tổ chức sinh nhật)
- + Bánh kem thường có trong ngày gì? (Ngày sinh nhật)
- + Khi chúc mừng sinh nhật ai đó, các bạn sẽ chúc điều gì? (Chúc bạn vui vẻ, học giỏi)
- Giáo dục trẻ: Ngày sinh nhật là ngày bước sang tuổi mới, được thêm một tuổi, sẽ có nhiều niềm vui, mong muốn cho các bạn lớn khôn, học giỏi, vâng lời người lớn.

**2. Dạy hát “Chúc mừng sinh nhật”**

- Cô có bài hát nói về ngày sinh nhật, đó là bài hát “Chúc mừng sinh nhật” do cô sưu tầm.
- Các bạn thấy giai điệu bài hát thế nào? (Nhẹ nhàng).
- Cô hát lần 1 cho trẻ nghe, tóm nội dung bài hát: Bài hát nói về mừng ngày sinh của các bạn. Ngày đó đã sinh ra một đóa hoa rất xinh đẹp và rực rỡ. Và đóa hoa đó chính là các bạn.
- + Cô vừa hát cho các bạn nghe bài hát tên gì? (Chúc mừng sinh nhật). Nhạc sĩ gì? (Trẻ trả lời)
- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc
- Cô giải thích cách hát:
- + Câu 1: “Mừng ngày sinh một đóa hoa.

Mừng ngày sinh một khúc ca.” Hát với giọng điệu nhẹ nhàng.

+ Câu 2: Mừng ngày đã sinh cho cuộc đời một bông hoa xinh rực rỡ: Hát nhẹ nhàng chữ “đã” chúng ta cao giọng lên “bông hoa” chúng ta nhẹ giọng và ngân.

+ Câu 3: Cuộc đời em là đóa hoa.

Cuộc đời em là khúc ca.: Hát với giọng điệu nhẹ nhàng vui tươi.

+ Câu 4: Cuộc đời sẽ thêm tươi đẹp vì những khúc ca và đóa hoa: Hát giọng nhẹ lại và chữ “sẽ” cao giọng lên, “đóa hoa” chúng ta ngân dài ra.

+ Bài hát có giai điệu như thế nào? (Nhẹ nhàng)

- Cô dạy trẻ hát từng câu nối tiếp hết bài (một lần)

- Nghe trẻ hát và sửa sai cao độ.

- Cả lớp hát cùng cô một lần không nhạc đệm.

- Từng tổ hát từng câu đến hết bài.

- Cho cả lớp hát cùng với nhạc vài lần, sau đó đến tổ, nhóm, cá nhân.

- Cô nhận xét, sửa sai kịp thời.

### 3. Nghe hát “Sinh nhật hồng”

- Vừa rồi các bạn đã được hát bài hát “Chúc mừng sinh nhật”, bây giờ cô sẽ thưởng cho các bạn bằng cách gửi đến các bạn 1 bài hát rất dễ thương, đó là bài hát “Sinh nhật hồng” của tác giả Lê Quốc Thắng.

- Cô hát 1 lần không nhạc.

- Bài hát nói về điều gì? (Nói về ngày sinh nhật)

- Cô tóm nội dung: Bài hát nói đến ngày sinh nhật là các bạn được thêm tuổi mới, được bạn bè tặng hoa, được vui chơi bên vòng tay bạn bè.

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe và cho trẻ lắng nghe theo nhạc.

### 4. Trò chơi “Nghe giai điệu đoán tên bài hát”

- Cô giới thiệu trò chơi và cách chơi, luật chơi.

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 nhóm, cho các nhóm nghe nhạc không lời 1 bài hát, cho trẻ đoán xem đó là bài hát nào. Sau khi nghe nhạc xong các đội sẽ lắc chuông để giành quyền trả lời. Đội nào đoán đúng sẽ được thưởng một bông hoa, đoán sai sẽ bị phạt

- Luật chơi: Khi có hiệu lệnh bắt đầu trẻ mới lắc chuông trả lời

- Cho trẻ chơi, cô nhận xét tuyên dương trẻ.

- Các bạn vừa được hát bài hát gì? (Chúc mừng sinh nhật).

- Bài hát có giai điệu thế nào? (Nhẹ nhàng).

\* **Kết thúc:** Hát “Chúc mừng sinh nhật”.

---\*---

## HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Xây dựng:** Xây nhà cho bé, xây công viên, khu vui chơi

- **Nghệ thuật:** + **Tạo hình:** Vẽ, xé dán trang phục của bé.

- **Thiên nhiên:** Cho trẻ chơi với cát nước

---\*---

## HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

## **HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ăn xế

### **1. Vận động theo nhạc “Đêm trung thu”.**

- Cho trẻ nhắc lại bài học buổi sáng.
- Cho trẻ thực hiện.
- Nhận xét tuyên dương trẻ

### **2. Làm bài trong quyển bé làm quen với toán 4 - 5 tuổi**

- Cô hướng dẫn trẻ làm bài
- Cho trẻ thực hiện.
- Nhận xét tuyên dương trẻ

## **NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

### **I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra những việc mình đã làm trong ngày phù hợp với tiêu chuẩn bé ngoan của lớp:

1. Đi học đúng giờ.
  2. Không gọi bạn mầy tao.
  3. Biết xin phép khi có việc cần.
- Trẻ nhận cờ bằng tay, cắm đúng ô cờ của mình.
  - Giáo dục trẻ học ngoan hàng ngày để cuối tuần được phiếu bé ngoan.

### **II. CHUẨN BỊ**

#### **\* Đồ dùng của cô**

- Bài hát “Cả tuần đều ngoan, Những em bé ngoan”

#### **\* Đồ dùng của trẻ**

- Cờ bé ngoan, Bảng bé ngoan
- Trẻ thuộc 3 tiêu chuẩn bé ngoan

**\* Địa điểm:** Trong lớp học

### **III. TIẾN HÀNH**

#### **1. Ổn định**

- Cô cho trẻ vận động theo bài hát “Những em bé ngoan”
- + Cô vừa cho các bạn vận động theo bài hát gì? (Những em bé ngoan)
- + Bài hát nói về điều gì? (Nói về các bạn được khen là em bé ngoan vì các bạn học rất chăm)
- + Hôm nay các bạn được khen là những em bé ngoan chưa? (Trẻ trả lời)

+ Muốn được khen là em bé ngoan các bạn phải làm gì? (Thưa cô phải thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan). Cả lớp nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

- Khi bạn đứng lên nhận xét các bạn còn lại sẽ làm gì? (Phải chú ý lắng nghe bạn nhận xét về mình và bạn)

- Cô giáo dục trẻ phải chú ý lắng nghe ý kiến của bạn.

## 2. Nhận xét

- Hôm nay các bạn thực hiện 3 tiêu chuẩn bé ngoan như thế nào? (Trẻ trả lời)

- Cô mời trẻ từng tổ nhận xét mình và các bạn trong tổ

- Cô mời tổ trưởng nhận xét chung kết quả của tổ

- Cô mời các bạn ở tổ khác nhận xét. (Trẻ mạnh dạn phát biểu)

- Cô hỏi: Con thấy các bạn ở tổ mình bạn nào thực hiện tốt và chưa tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan, vì sao? (Trẻ trả lời)

- Cô mời 2 - 3 trẻ trả lời. (Cô gợi ý hướng dẫn trẻ nhận xét theo 3 tiêu chuẩn)

- Cô nhận xét chung và tặng cờ cho trẻ.

- Cho từng trẻ cắm cờ. (Cô mở nhạc bài cả tuần đều ngoan)

- Cô quan sát trẻ.

## 3. Cắm cờ tổ

- Cô và trẻ cùng kiểm tra lại số cờ từng tổ, tổ nào nhiều cờ hơn được 1 cờ tổ.

- Cô phát cờ cho tổ đạt cờ tổ và mời tổ trưởng lên cắm cờ. Cô và các bạn cùng tuyên dương.

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan của lớp giúp các bạn học tốt hơn vì vậy trong ngày các bạn hãy thực hiện đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan để mình được cờ bé ngoan về cho ba mẹ vui lòng.

## 4. Phát phiếu bé ngoan

- Cho lần lượt từng trẻ lên lấy cờ của mình. Cho trẻ đếm cờ của trẻ.

- Cô tuyên dương những trẻ được 4-5 cờ. Cho trẻ được 4-5 cờ trong tuần lên nhận phiếu bé ngoan.

- Cô tuyên dương những tổ có nhiều phiếu bé ngoan hơn.

- Kết thúc hát “ Hoa bé ngoan”.

---\*---

## TRẢ TRẺ

### ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

**1. Tình trạng sức khỏe trẻ:** Minh Thành sổ mũi.

**2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

- Minh Trí thích chơi góc làm đẹp.

- Minh Triết hay chọc ghẹo bạn.

**3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ**

- Hoạt động ngoài trời

- + 28/31 trẻ thực hiện tốt các nội dung hoạt động ngoài trời.
- + 3//31 trẻ chưa thực hiện tốt các nội dung hoạt động ngoài trời: Chưa chơi được trò chơi tự do: Thiên Lộc, Quốc Bảo, Thành do trẻ không chú ý khi cô hướng dẫn chơi.
  - Hoạt động học
    - + 26/31 trẻ thuộc và hát được theo nhịp bài hát “ Chúc mừng sinh nhật”
    - + 5/31 trẻ chưa thuộc bài hát do trẻ hay đùa giỡn không chú ý khi cô và hát: Nam, Linh, T. Phát, Hiếu, Khánh.
  - Hoạt động nêu gương
    - + 29/31 trẻ nhận xét mình và bạn, biết nhận cờ bằng hai tay, cầm cờ đúng vị trí của mình.
    - + 2/31 trẻ chưa biết nhận cờ bằng 2 tay: Triết, Như do trẻ hay đùa giỡn.

*An Long, ngày 23 tháng 9 năm 2024*

**Duyệt của Tổ chuyên môn**

**Duyệt của Phó hiệu trưởng**

**Giáo viên phụ trách**

**Trần Thị Thu Thảo**

**Phạm Thị Kim Loan**

**Lê Thị Thuý Kiều**